

Số: 23 /TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh đại học chính quy năm 2022**

Học viện Phụ nữ Việt Nam là cơ sở giáo dục đại học công lập đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia. Năm học 2022-2023, Học viện Phụ nữ Việt Nam tuyển sinh 1.200 chỉ tiêu đại học chính quy cho 11 ngành đào tạo của Học viện. Thông tin tuyển sinh chi tiết như sau:

**1. Ký hiệu trường:** HPN

**2. Tên tiếng Anh:** Vietnam Women's Academy (VWA)

**3. Địa chỉ:**

- Trụ sở chính: Số 68 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Cơ sở đào tạo tại 2 xã Dương Xá và Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Phân hiệu: 620 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

**4. Công thông tin điện tử**

- Website: <http://hvpnv.edu.vn/>, <https://tuyensinh.hvpnv.edu.vn/>

- Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvienphunu/>

<https://www.facebook.com/TUYENSINHHOCVIENPHUNUVN.>

**5. Điện thoại liên hệ:** 0243.775.1750, 0912.347.895, 0826.228.899.

**6. Các ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh**

TT	Tên ngành/ chương trình	Mã ngành/ chương trình	Chỉ tiêu	Tổ hợp môn xét tuyển
1	Ngành Quản trị kinh doanh	7340101	160	A00, A01, C00, D01
1.1	Quản trị kinh doanh (4 chuyên ngành: Marketing và Kinh doanh điện tử, Tài chính và Đầu tư, Tổ chức và Nhân lực, Kinh doanh và Thương mại quốc tế)	7340101	100	A00, A01, C00, D01
1.2	Quản trị kinh doanh (hệ Chất lượng cao)	7340101 CLC	30	A00, A01, C00, D01
1.3	Quản trị kinh doanh (hệ Liên kết Quốc tế chuyên ngành Kinh doanh và Thương mại quốc tế)	7340101 LK	30	A00, A01, C00, D01



ln

TT	Tên ngành/ chương trình	Mã ngành/ chương trình	Chỉ tiêu	Tổ hợp môn xét tuyển
2	Luật (2 chuyên ngành Luật Hành chính, Luật Dân sự)	7380101	80	A00, A01, C00, D01
3	Luật kinh tế	7380107	120	A00, A01, C00, D01
4	Công nghệ thông tin (2 chuyên ngành Công nghệ phần mềm và Trí tuệ nhân tạo; Quản trị hệ thống mạng)	7480201	120	A00, A01, D01, D09
5	Công tác xã hội (Trong đó tại Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh tuyển sinh 60 chỉ tiêu)	7760101	130	A00, A01, C00, D01
6	Giới và phát triển	7310399	60	A00, A01, C00, D01
7	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (2 chuyên ngành Quản trị lữ hành và Quản trị Khách sạn)	7810103	150	A00, A01, C00, D01
8	Truyền thông đa phương tiện (2 chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện và Báo chí truyền thông)	7320104	150	A00, A01, C00, D01
9	Kinh tế (2 chuyên ngành Kinh tế đầu tư và Kinh tế quốc tế)	7310101	120	A00, A01, C00, D01
10	Tâm lý học (2 chuyên ngành Tham vấn – Trị liệu và Tâm lý ứng dụng trong Hôn nhân - gia đình)	7310401	60	A00, A01, C00, D01
11	Xã hội học	7310301	50	A00, A01, C00, D01
<b>Tổng</b>			<b>1.200</b>	

**7. Đối tượng tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh:** Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên). Học viện tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc.

**8. Phương thức, điều kiện tuyển sinh:**

**8.1. Phương thức tuyển sinh:** Tuyển thẳng, Xét kết quả học THPT (xét Học bạ THPT) và xét điểm thi tốt nghiệp THPT.

**8.2. Điều kiện dự tuyển**

**8.2.1. Điều kiện chung:**

+ Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam tính đến ngày nhập học chính thức (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được cấp có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập thì Giám đốc Học viện xem xét, quyết định cho dự tuyển vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.

### **8.2.2. Điều kiện cụ thể:**

#### **Phương thức 1: Xét tuyển thẳng**

+ **Đối tượng 1:** Những thí sinh thuộc các đối tượng xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 1/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 ban hành kèm Quy chế Tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD&ĐT).

+ **Đối tượng 2:** Thí sinh đạt Hạnh kiểm Tốt các học kỳ học THPT (tính đến thời điểm xét tuyển) và đạt một trong các giải (nhất, nhì, ba) tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trở lên trong thời gian học THPT có môn thi học sinh giỏi thuộc tổ hợp xét tuyển của Học viện.

+ **Đối tượng 3:** Thí sinh đạt Hạnh kiểm Tốt các học kỳ học THPT (tính đến thời điểm xét tuyển) và đạt được các điều kiện cụ thể sau:

- Đối với: 10 ngành (*trừ ngành Công nghệ thông tin*): Có Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế còn thời hạn sử dụng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đạt: **IELTS  $\geq$  6.0** hoặc **TOEFL ITP  $\geq$  627** hoặc **TOEFL iBT  $\geq$  94**; Tổng điểm trung bình chung 03 môn theo tổ hợp xét tuyển của Học viện năm học lớp 12 đạt  **$\geq$  24 điểm**.

- Đối với ngành Công nghệ thông tin: Tổng điểm 03 môn theo tổ hợp xét tuyển của Học viện năm học lớp 12 đạt  **$\geq$  24 điểm** (môn Toán đạt điểm đạt  $\geq$  8.0; thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2022: tính điểm cả năm lớp 12; thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022: tính điểm của học kỳ I lớp 12); có chứng chỉ tin học quốc tế **MOS  $\geq$  800** hoặc Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế còn thời hạn sử dụng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đạt: **IELTS  $\geq$  6.0** hoặc **TOEFL ITP  $\geq$  627** hoặc **TOEFL iBT  $\geq$  94**.

#### **Phương thức 2: Xét tuyển theo Học bạ THPT**

- Tất cả các thí sinh có quyền xét tuyển nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2022: Đạt hạnh kiểm Tốt năm học lớp 12 và có tổng điểm 03 môn theo tổ hợp xét tuyển của năm học lớp 12 phải  $\geq$  18 điểm.

+ Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022: Đạt hạnh kiểm Tốt học kỳ I năm học lớp 12 và có tổng điểm 03 môn theo tổ hợp xét tuyển của học kỳ I năm học lớp 12/hoặc cả năm học lớp 12 (nếu có đợt tuyển bổ sung) phải  $\geq$  18 điểm.

#### **Phương án 3: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022**

- Danh sách tổ hợp môn thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển của Học viện Phụ nữ Việt Nam:

- + A00: Toán, Vật lí, Hóa học
- + A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh
- + C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

✓

- + D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh
- + D09: Toán, Tiếng Anh, Lịch sử
- Điểm xét tuyển được tính bằng tổng điểm 3 môn của tổ hợp đăng ký xét tuyển.
- \* **Đối với cả 3 phương thức tuyển sinh:**
  - Chấp nhận 100% thí sinh đạt yêu cầu xét tuyển thẳng;
  - Thực hiện xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu;
  - Cộng điểm ưu tiên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Đối với các ngành Quản trị kinh doanh và Kinh tế điểm trúng tuyển đối với tổ hợp các môn khối C00 (Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa lí) cao hơn các tổ hợp xét tuyển khác 01 điểm;
  - Đối với ngành Công nghệ thông tin, điểm môn Toán trong các tổ hợp xét tuyển phải lớn hơn hoặc bằng 7.0 (Bằng chữ: bảy phẩy không).
  - Trường hợp các thí sinh bằng điểm xét tuyển thì lựa chọn thí sinh có điểm thi THPT năm 2022 cao hơn và xét theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên vào Học viện;
  - Trường hợp không đủ thí sinh đăng ký và đáp ứng yêu cầu theo phương thức xét tuyển nào thì sẽ chuyển chỉ tiêu sang phương thức xét tuyển còn lại.

### 9. Đăng ký xét tuyển

T T	Thời gian	Xét tuyển học bạ		Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT
		Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3
1	Nhận hồ sơ xét tuyển (xét online trên <a href="https://tuyensinh.hvpngv.edu.vn/">https://tuyensinh.hvpngv.edu.vn/</a> ; và trực tiếp tại Học viện)	từ 15/4/2022 đến 20/5/2022	từ 30/6/2022 đến 20/7/2022	Theo lịch chung của Bộ GD&ĐT.
2	Thông báo kết quả xét tuyển	25/5/2022	25/7/2022.	Theo lịch chung của Bộ GD&ĐT.
3	Thí sinh đạt đủ điều kiện xác nhận nhập học	31/5/2022	30/7/2022	Theo lịch chung của Bộ GD&ĐT.

#### Ghi chú:

- + Lịch xét tuyển có thể thay đổi do tình hình dịch COVID-19 và thay đổi theo Hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- + Thí sinh chỉ được công nhận là sinh viên của Học viện sau khi có minh chứng đã tốt nghiệp THPT, hoàn thành đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu của Học viện;
- + Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng có thể nộp hồ sơ xét tuyển theo thời gian của cả 3 đợt thông báo.
- Quy định về hồ sơ ĐKXT gồm:
  - (1) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Học viện năm 2022.
  - (2) Các giấy tờ thí sinh nộp kèm theo gồm:

- + Bản sao công chứng chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.
- + Bản sao công chứng học bạ THPT (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2022 nộp kèm bản sao công chứng/chứng thực bằng tốt nghiệp THPT).
- + Các giấy tờ ưu tiên theo quy định về đối tượng ưu tiên (nếu có).
- + Bản sao công chứng/chứng thực dịch thuật chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế hoặc chứng chỉ Tin học (đối với thí sinh xét tuyển thẳng/Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT năm 2022 trong bài thi được miễn môn thi Ngoại ngữ).
- + Biên lai hoặc ảnh chụp minh chứng đã nộp lệ phí xét tuyển.  
*Học viện sẽ kiểm tra và đối chiếu hồ sơ gốc khi thí sinh làm thủ tục nhập học, thí sinh nộp 1 bộ hồ sơ có thể đăng ký xét tuyển vào nhiều ngành của Học viện.*
- Hình thức đăng ký:
  - + Đăng ký trực tuyến: trên website của Học viện: [www.tuyensinh.hvpnv.edu.vn](http://www.tuyensinh.hvpnv.edu.vn) hoặc [www.hvpnv.edu.vn](http://www.hvpnv.edu.vn)
  - + Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện về: Văn phòng tuyển sinh Học viện Phụ Nữ Việt Nam, phòng 312B, tầng 3, nhà A2, Học viện Phụ nữ Việt Nam, số 68 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

#### 10. Lệ phí dự tuyển

- Lệ phí xét tuyển theo phương thức Học bạ (Đợt 1, 2): 25.000đ/01 nguyện vọng.
- + Hình thức thu: Tiền mặt: nộp trực tiếp tại Phòng TCKT (Phòng 401, Toà nhà A2)
- + Hình thức chuyển khoản: thí sinh nộp về Học viện theo thông tin sau:

##### \* Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt

Đơn vị thụ hưởng: Học viện Phụ nữ Việt Nam. Số tài khoản: 000541019999  
 Tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt, chi nhánh Hoàng Mai, Hà Nội.

**Nội dung nộp tiền\***: [Tên SV...]/[ngày sinh...]/dự tuyển (số) nguyện vọng

##### \* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Đơn vị hưởng: Học viện Phụ nữ Việt Nam. Tài khoản số: 1200208033731  
 Tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Sở Giao dịch.

**Nội dung nộp tiền\***: [Tên SV...]/[ngày sinh...]/dự tuyển (số) nguyện vọng

- Lệ phí xét tuyển Đợt 3: theo quy định của Bộ GD&ĐT.

**11. Học phí:** Theo quy định của Nhà nước cho các trường đại học công lập; dự kiến 318.000-400.000 VNĐ/tín chỉ hệ đại học chính quy (tùy thuộc từng ngành đào tạo), học phí mỗi năm học tăng không quá 15%.

**12. Ký túc xá:** Học viện có khu nội trú với khoảng 650 chỗ cho sinh viên ở xa tại cơ sở 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

**13. Chế độ ưu đãi, điểm nổi trội khi học tập tại Học viện Phụ nữ Việt Nam:**

- 100% sinh viên trúng tuyển theo phương án xét tuyển thẳng được nhận HỌC BỔNG;
- 100% thí sinh trúng tuyển và nhập học chính thức (trở thành sinh viên Học viện ) có kết quả tổng điểm 03 môn thi THPT năm 2022 đạt  $\geq 24,0$  điểm (không tính điểm ưu tiên) sẽ nhận được HỌC BỔNG;
- Sinh viên được hưởng mức học phí thuộc mức thấp nhất, theo quy định dành cho các trường đại học công lập;



- 100% sinh viên đạt kết quả học tập loại Giỏi Học kỳ I sẽ được xét duyệt và giới thiệu đi du học theo các chương trình học bổng của nhà nước Việt Nam và của các đơn vị/tổ chức đối tác của Học viện trên thế giới; 100% sinh viên được giới thiệu đi thực tập, thực hành nghề nghiệp và có cơ hội làm việc tại Nga, Mỹ, Đài Loan, Hàn Quốc, Italy ... theo chương trình liên kết đào tạo;
- Sinh viên được hưởng các chính sách hỗ trợ học phí, chi phí học tập cho các đối tượng ưu tiên theo quy định của nhà nước dành cho các trường công lập và nhiều cơ hội nhận các gói học bổng đa dạng;
- Sinh viên có cơ hội học tập song song hai văn bằng cùng lúc tại Học viện.
- Sinh viên tốt nghiệp loại giỏi/xuất sắc được ưu tiên giữ lại làm việc tại Học viện;
- Sinh viên được thực tập, thực hành nghề nghiệp và có cơ hội làm việc ngay với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài; với các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước;
- Môi trường học tập thân thiện, cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn với 3 địa điểm học tập: Trụ sở chính (tại 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội); Phân hiệu tại thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh và cơ sở đào tạo tại huyện Gia Lâm, Hà Nội (đang triển khai xây dựng).
- Sinh viên thường xuyên được tham gia các hội thảo, nói chuyện chuyên đề do các chuyên gia đến từ các tổ chức, các trường đại học trong nước và quốc tế chia sẻ;
- Sinh viên được đào tạo toàn diện về kỹ năng mềm, được tham gia các cuộc thi, được khuyến khích khởi nghiệp ngay trong thời gian học tập, có cơ hội thực tập công việc tại Học viện, được trải nghiệm nhiều hoạt động ngoại khóa, phục vụ cộng đồng đặc sắc.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

**Học viện Phụ nữ Việt Nam:** 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

Website: <https://tuyensinh.hvpnv.edu.vn/>; Email: [tuyensinh@vwa.edu.vn](mailto:tuyensinh@vwa.edu.vn);

Fanpage: <https://www.facebook.com/TUYENSINHHCOCVIENPHUNUVN>;

Điện thoại trong giờ hành chính: 0243.7751750;

Điện thoại ngoài giờ hành chính: 0912.347.895, 0826.228.899.

**Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam:** 620 Đõ Xuân Hợp, phường Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.7314056 - Văn phòng; 0283.8978169 - Phòng Đào tạo.

Website: [phvpnv.edu.vn](http://phvpnv.edu.vn)

#### Nơi nhận:

- Hội LHPNVN các cấp;
- Website Học viện;
- Lưu VT, P.ĐT.



GIÁM ĐỐC ✓

PGS. TS. Trần Quang Tiến